

# NHÂN KỶ NIỆM 300 NĂM SÀI GÒN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

## Thành phố - Chân trời

(Từ góc nhìn của quy hoạch và kiến trúc nhân kỷ niệm 300 năm Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh)

NGUYỄN TRỌNG TUẤN

Năm nay – 1998 – Thành phố Hồ Chí Minh tung bừng kỷ niệm năm sinh lần thứ 300 của mình.

“Bất tri tam bách dư thiên hậu”! Trong ba thế kỷ trước, khi dẫn dân Ngũ Quảng và Gia Định - Đồng Nai, Lê Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh cùng binh lính và những lưu dân người Việt đi khai phá vùng đất mới, không biết có ai trong số họ nghĩ rằng, sẽ có một ngày, cánh rừng hoang vắng nơi họ dừng chân lại trở thành một thành phố đồ sộ, nguy nga như ngày nay! Và dòng sông hoang vu ngày nào, hôm nay đang lung linh soi bóng hàng vạn con tàu viễn dương vào, ra tấp nập.

Trải hơn 300 năm, nơi huyện thành Tân Bình biên viễn xã xôi, nay đã trở thành một đô thị lớn nhất Việt Nam. Một đô thị có nhịp sống sôi động và phát triển, bằng vai cùng các thành phố lớn của nhiều quốc gia khác trên thế giới. Thành phố mà một thời, nhiều người phương Tây có dịp ghé qua đã không tiếc lời xưng tụng, trong khi, nhiều nơi vẫn đang chìm đắm trong mông muội, hoang sơ.

Hầu như hội đủ “Thiên thời - Địa lợi – Nhân hoà”, không một thành phố nào của đất nước có đủ tiềm năng to lớn, đa dạng và phong phú đến như vậy. Kể cả hôm nay, cho dù đã đạt đến tầm vóc của một thành phố khổng lồ, tiềm năng phát triển nơi đây vẫn phong phú, dồi dào, cuốn hút như một thành phố trẻ. Xét về nhiều mặt, hình như người ta vẫn chưa thấy hết kích thước đường biên của nó.

Tuy nhiên, do điều kiện lịch sử và địa lý khá đặc biệt của mình, không một thành phố nào trên đất nước ta trải nhiều biến động, thăng trầm, cũng như phải gánh chịu nhiều yếu tố bên ngoài tác động một cách sâu, rộng và dài lâu đến thế. Thực trạng trên được phản ánh khá rõ, trước hết, nơi bộ mặt kiến trúc.

Ngay từ buổi bình minh dựng nghiệp, những cư dân đầu tiên của thành phố đã là một tập hợp không thuần nhất. Có cộng đồng Việt đến từ nhiều miền duyên hải phía Bắc, mang theo tập tục lâu đời vùn sông Gianh, sông Mã, sông Lam, kế thừa hoa trái của nền văn minh lúa nước châu thổ sông Thao, sông Hồng. Có bộ phận Hán tộc lưu vong trong phong trào “Bãi Thanh - Phục Minh” với những đặc điểm không dễ gì pha trộn của văn hoá Trung Hoa. Những cư dân bản địa với sắc thái văn hoá Nam Á...Hợp thể này đã tạo thành một quần cư đặc sắc trong đời sống cộng đồng vùng đất mới.

Do điều kiện thiên nhiên và hệ thống giao thông thuận lợi, chưa đến 100 năm sau ngày Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh “định dinh” (1698), nơi gò Tân Khai, vùng Bến Nghé, người Việt đã dựng xong thành Gia Định “trên bến - dưới thuyền” (1790)

Sách cũ còn ghi: “*Thành Gia Định xưa xây dựng trên gò cao Tân Khai...khởi công vào năm Canh Tuất (1790). Thành xây theo hình bát quái, tượng như hoa sen, chia làm tám cửa: Phía nam có cửa Càn Nguyên, Ly Minh, phía Bắc: cửa Khôn hậu, Khảm hiểm. Phía Đông: Chấn hanh, Cấn chỉ. Phía Tây: Tốn thuận, Đoài duyệt. Ngang dọc có tám đường, từ đông qua tây và từ nam sang bắc. Mỗi đường dài 130 trượng 2 thước*”...

“*Năm Gia Long thứ 12 (Quý Dậu – 1813), nhà vua xuống chỉ cho Tổng trấn Nguyễn Văn Nhân, hiệp Tổng trấn Trịnh Hoài Đức cất vọng cung ở giữa sân trong thành. Hai bên tả hữu dựng lầu bát giác để chuông trống, ở sau làm công thự Tổng trấn. Ở ba cửa Càn nguyên, Ly minh, Tốn thuận xây cất trại quân, lợp ngói, sơn đồ có vẽ tráng lệ, nghiêm chỉnh. Vọng lâu, điều kiêu ở bốn cửa Càn, Ly, Chấn, Tốn thì xây lại bằng đá ong...*”

... “*Đời Minh Mạng truyền tu bổ lại, thêm vẽ tráng quan. Công trình tái thiết do chính Tả quân Lê Văn Duyệt đứng trông nom...*” (dẫn theo Huỳnh Minh – *Gia định xưa và nay*)

Lại Viết: “*Thành to, hình vuông, mỗi cạnh hai cửa, gọi là thành bát quái, còn có tên “Quy thành”, chung quanh có hào sâu, vách kiên cố. Trong thành bố trí kho thóc lúa, kho khí giới, thuốc súng, dinh Tổng trấn, hành cung mỗi khi vua ngự. Bên ngoài, có xưởng chu sư tập trung chiến thuyền, chuồng voi, ngựa chiến...Ngày đầu Xuân, theo lệ, thao diễn thủy binh...người Hoa, người Việt ở lẫn lộn, nhà phố dài chừng 3 dăm...Trên đất cao, nhiều ngôi chùa Việt dựng lên, nổi danh nhất là chùa Giác Lâm, trên gò Cẩm Đệm (1774), chùa Giác Viên, chùa Cây Mai, chùa Gò,...* (Trịnh Hoài Đức - *Dẫn theo Sơn Nam*).

Quần cư ấy đã nhanh chóng phát triển thành một đô thị trọng yếu giàu màu sắc phương Đông, mở một cánh cửa ở miền Nam nước ta, quan hệ giao thương sầm uất, mật thiết với các lãnh thổ và quốc gia khác trong vùng.

Gần 70 năm sau, người Pháp xuất hiện (1859), áp đặt ách thống trị bằng lưỡi lê, tàu đồng của đội quân viễn chinh xâm lược. Sự có mặt của người Pháp là ngoài mong muốn. Dưới chiêu bài “khai hoá”, cuộc thống trị kéo dài trong gần 100 năm (1859 – 1945).

Với thực lực của một đế quốc đi chinh phục thuộc địa, mong muốn dừng chân lâu dài trên vùng chiếm đóng, một thành phố kiểu châu Âu đã được dựng lên trên những mảng tường đổ nát của Phụng thành bị kẻ xâm lược san bằng. Công cuộc kiến thiết đô thị của người Pháp đã du nhập vào đây những kỹ thuật xây dựng hiện đại, một lối sống mới - lối sống châu Âu - một luồng văn hoá mới – văn hóa Pháp. Và cho dù nhằm mục đích phục vụ cho hoạt động cai trị để khai thác tài nguyên, công cuộc xây dựng của người Pháp thực chất đã đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành một bộ mặt kiến trúc của thành phố mới – thành phố mà sau này có lúc được tôn xưng là “hòn ngọc Viễn Đông”. Dù sao đi nữa, nước Pháp cũng là một trong những nước đã sản sinh ra nhiều nhà kiến trúc hàng đầu nhân loại và trong công cuộc xây dựng đô thị, người Pháp cũng là chủ nhân của đô thành Paris hoa lệ, niềm kiêu hãnh xứng đáng không chỉ của riêng nước Pháp.

Cho đến trước năm 1975, về cơ bản, Sài Gòn vẫn mang dáng dấp của một thành phố thuộc địa kiểu Pháp. Vẫn đường Catina xinh xắn, rợp mát bóng che. Vẫn còn đó. Nhà thờ Đức Bà toạ lạc trên một cao điểm chế ngự khu trung tâm thành phố. Vẫn nổi bật một cách hài hoà

trong bóng mát của những tán cổ thụ cây rừng nhiệt đới: Soái phủ Nam kỳ, Nhà hát Tây, Toà Đô Chánh, Nhà Bưu điện, Toà án, chợ Bến Thành, vườn Tao Đàn, Sở Thú,... mô phỏng kiến trúc nổi tiếng từ mẫu quốc.

Sự có mặt của dòng kiến trúc mới thời Mỹ - Ngụy từ năm 1954 đến 1975, về cơ bản, được tiến hành trong thời kỳ mà công việc chủ yếu của chính quyền là chuẩn bị và tiến hành chiến tranh, thực tế đã không làm thay đổi được bao nhiêu bộ mặt vốn có của thành phố. Những “cao ốc” được “cấy” vào hệ trục giao thông, thực chất, chỉ điểm xuyên thêm cho diện mạo một không gian kiến trúc đã định hình. Một khách sạn Continental, một Caravel, một Nhà thương Chợ Rẫy, một bệnh viện Vì Dân, Dinh Độc Lập, Thư viện Quốc Gia, kể cả Toà Đại Sứ Mỹ... và hàng loạt các loại biệt thự tân kỳ trong dòng kiến trúc Âu - Mỹ đương đại đã nhanh chóng chứng minh tính thời thượng của quá trình đào thải. Trong danh mục nghiên cứu của “Chương trình Bảo tồn cảnh quan kiến trúc” nhân dịp kỷ niệm 300 năm – không kể đến các kiến trúc đền, chùa của người Việt - chỉ trích dẫn 45 hạng mục kiến trúc tạm liệt kê, số kiến trúc thời Mỹ chiếm chưa đến 10 trong đó, phần lớn là khách sạn, nhà ở, bệnh viện, và hầu như rất ít các công trình văn hoá công cộng.

Diện mạo kiến trúc của một đô thị Việt cổ, trấn thành Gia Định ngày xưa, nay gần như không còn dấu vết, hoặc chỉ tồn tại trong thư tịch. Có chăng, thừa thớt đó đây, còn sót lại vài ngôi chùa cổ lè loi, thời người Pháp chưa đặt chân đến đất nước này. Những lưu vật hiếm hoi ấy đếm được trên đầu ngón tay, và đang trở thành những di sản văn hoá hết sức quý giá.

Chính những chiến sỹ đội mũ tai bèo trong đoàn quân Giải Phóng, một buổi sáng mùa Xuân năm 1975 – (116 năm sau ngày người Pháp nổ súng gây hấn và san bằng thành Gia Định) – đã xác lập vĩnh viễn chủ quyền và quyết tâm xây dựng một thành phố mới bên dòng sông 300 năm cũ – Dòng sông mà Lê Thành hầu cùng người Việt “thời mở cõi” dừng chân trên bước đường vạn dặm chuyển dịch về Nam. Và cũng chính từ buổi sáng mùa Xuân năm ấy, một chương mới trong lịch sử xây dựng thành phố đã bắt đầu: “Một thành phố Việt Nam hiện đại, biểu hiện bản sắc văn hoá Việt Nam, của người Việt Nam, cho người Việt Nam”, đang từng ngày, từng ngày một,... ló dạng ở chân trời.

Bước ra khỏi 2 cuộc chiến tranh đằng dặc 30 năm, lần đầu tiên trong lịch sử Đất - Nước, người Việt Nam bắt tay vào quản lý và xây dựng một thành phố hiện đại, khổng lồ.

Mất hơn mười năm để chúng ta thực sự hiểu rằng trong thế giới ngày nay, cải tạo – xây dựng thành phố là một hoạt động kinh tế - chính trị, văn hoá – xã hội và khoa học - kỹ thuật tổng hợp, đang phương; và quản lý đô thị là một khoa học phức tạp, đa ngành. để có được một thành phố tươi đẹp, trước hết không thể thiếu một đội ngũ chuyên gia đông đảo. Sự nghiệp xây dựng thành phố cần một tập thể cán bộ khoa học - kỹ thuật được đào tạo chính quy, làm chủ một khối lượng tri thức liên ngành rộng lớn, có khả năng khai thác những tiến bộ khoa học - kỹ thuật tiên tiến. Một bộ máy điều hành năng động, hữu hiệu, có khả năng biến cái “không” thành “có”, biến cái “định làm” thành cái “được làm”, biến “hy vọng, ước mơ trên bản vẽ, trong đồ án” thành... “hiện thực có thể sờ mó được”.

Cái giá phải trả cho những cách nghĩ sơ lược, cách làm tùy tiện trong công cuộc cải tạo và xây dựng thành phố của mười năm dò dẫm, duy ý chí, tất cả chúng ta đều đã nếm trải! Phải chờ đến sau Đại hội Đảng lần thứ VI, khi những định hướng kinh tế - xã hội rộng lớn và dài hơi được xác lập, việc quy hoạch cải tạo và xây dựng một thành phố tương lai mới rõ nét

dần. Nhờ thế, trong khoảng gần mười năm trở lại đây, thành phố Hồ Chí Minh đang thay da, đổi thịt, phồng phao từng ngày như có phép thần Phù Đổng.

Khu chế xuất Tân Thuận rực sáng bên sông Sài Gòn, được xếp hàng thứ ba thế giới về tính hiệu quả trong hợp tác đầu tư. Xa lộ hiện đại Nam Sài Gòn vừa thông xe kỹ thuật ngay ngày đầu năm mới. Khu trung tâm thành phố, mọc lên nhiều cao ốc hiện đại, đang làm cho cả thành phố dường như hẹp lại. Các quận nội thành, và ngay cả vùng ven, nhiều khu vui chơi giải trí sang trọng, sử dụng kỹ thuật tân kỳ đã không còn làm cho người Sài Gòn ngỡ ngàng...

Và cũng chính trong những bước phát triển thần tốc ấy, rất nhiều vấn đề được thực tế cuộc sống đặt ra, cần được nhìn lại rõ hơn, để những bước tiếp theo được thanh thoát, nhẹ nhàng. Trong đó có vấn đề: “Quy hoạch và kiến trúc đô thị”.

Có hai cách tiếp cận dẫn đến hai phản ứng khác nhau đối với cùng một khái niệm, cùng một sự việc, đang nổi lên trong những năm gần đây: “Quy hoạch thành phố” (!?) Với các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý, quy hoạch là một phương tiện để hình dung triển vọng về mọi mặt của thành phố trong tương lai xa. Một công cụ không thể thiếu để điều hành những bước đi cần thiết nhằm đạt đến tương lai ấy.

Một đồ án quy hoạch cải tạo, xây dựng và phát triển có tính định hướng dài hơi, và chất lượng đồ án, là công việc hàng đầu có tính quyết định công cuộc đô thị hoá.

Trong những năm qua, thành phố Hồ Chí Minh thực sự đã không tiếc công, của, đầu tư cho công việc quan trọng này. Là thành phố lớn nhất nước, được sự quan tâm đặc biệt của trung ương, của lãnh đạo thành phố, sự hợp tác của các Bộ, ngành, các địa phương, công sức của các nhà thiết kế, chuyên gia nhiều ngành, cho đến nay, về cơ bản, thành phố Hồ Chí Minh đã có trong tay một sản phẩm có thể làm yên lòng các nhà quản lý.

Chính từ đồ án quy hoạch tổng thể này, những khu chế xuất Linh Trung, Tân Thuận, đã làm đẹp lòng các nhà đầu tư. Khu đô thị Nam Sài Gòn đang mở rộng ra một thành phố mới. Những dòng kinh đen - nổi nhức nhối nhiều năm không của riêng ai – đã từng ngày, từng ngày đổi thay màu sắc. Và những người dân ven kinh, quanh năm buôn thúng bán bưng, nhiều hộ đã chuyển vào những chung cư mới, rực sáng ánh đèn... Bằng quy hoạch định hướng ấy, sau ba trăm năm, thành phố lần đầu tiên đặt được một bước chân sang bờ sông đối diện, và, đang dõi mắt nhìn về phía trần trời: tả ngạn sông Đồng Nai. Ở đây có cảng nước sâu Thị Vải, có thành phố dầu khí – du lịch Vũng Tàu..., và xa hơn nữa... là biển Đông, nơi cửa ngõ tiếp cận và giao thương cùng thế giới. Còn nhiều nữa, và tương lai thật đẹp!

Tuy nhiên, quy hoạch không chỉ là một cái nhìn xa thăm và mai sau. Và cũng không có một mai sau nào không bắt đầu bằng chính hôm nay. Những năm qua, cuộc sống người dân thành phố Hồ Chí Minh không ngừng bị xáo trộn vì quy hoạch - Giải toả, di dời, đền bù, đào xới, san lấp... và...!! Không kể đến những thứ sâu mọt, đục nước, béo cò, chỉ riêng việc chậm trễ trong công tác quy hoạch chi tiết đã gây không ít khó khăn không chỉ cho nhân dân, mà cả với chính quyền các cấp cơ sở. Không ai biết một cách chắc chắn rằng chỗ mình đang ở có được lâu dài? Tại một nơi nào đó, trong những căn phòng gắn máy điều hoà mát mẻ, một nét chì được khoanh lên một nơi nào đó trên bản đồ thành phố, và một công trình nào đó hợp tác với một công ty nước ngoài nào đó, sẽ được xây dựng. Vậy là cuộc xáo trộn bắt đầu. Không phải một, hai mà hàng chục, hàng trăm hộ nhân nháo nhác. Tốt nhất hãy bằng chính bản năng sinh tồn cổ hữu, “tự cứu lấy mình trước khi trời cứu”, người dân tự mình xoay sở.

Vì với họ, việc đó còn quan trọng gấp nhiều lần việc chúng ta sẽ vượt sông Sài Gòn bằng cầu hay bằng hầm để sang Thủ Thiêm như người Anh hay người Pháp chui qua bến Manche. Đến đây, vấn đề cung cấp và phổ biến thông tin của các cơ quan công quyền bắt đầu xuất hiện. Không mấy ai được biết cơ quan phụ trách công việc quy hoạch thành phố đang làm gì? Và sẽ làm đến bao giờ? Chỉ biết, đã là dân, đặc biệt là dân nghèo, không có nổi một căn nhà khang trang trong một khu phố khang trang, nghĩa là, trên đầu anh luôn treo lơ lửng một bản án. Rồi sẽ có một ngày đẹp trời nào đó. Một công ty nước ngoài nào đó, giúp anh đổi đời bằng cách giải toả, di dời gia đình anh đến một nơi nào đó, với một số tiền đền bù chẳng biết là bao nhiêu!?

Có lẽ vì vậy mà có một thời, người dân đua nhau đi mua những bản đồ quy hoạch chi tiết được photocopy bán đầy hè phố, để xúm nhau dò dẫm, đoán định số phận mình, y như dò vé số, đoán tử vi vậy!

Từ ngày “Đổi mới” bộ mặt kiến trúc thành phố sáng hẳn ra. Trước hết từ khu vực nhà ở. Người dân yên tâm bỏ tiền túi tự lo cho mình một ngôi nhà. Thị trường nhà đất sôi động hẳn lên. Những người làm nghề xây dựng có đất dụng võ. Và không chỉ những người có nghề. Tất cả những ai đọc được bản vẽ, bấm được máy tính đều có thể tham gia, thậm chí có thể thầu trọn gói từ A tới Z. Kiểu dáng kiến trúc ư? Cứ xem cái bao lon nhà trước mặt! Cầu thang? Cứ cóp y chang kiểu “Người giàu cũng khóc”! Và một vụ “nắm kiến trúc” mọc lên sau mưa. Tất cả chen ra mặt tiền. Có nhà ba, bốn lầu, bề ngang chỉ hơn 2 mét, y như một tấm bìa đục cửa sổ. Một ngôi nhà hai lầu, đường Âu Dương Lân, quận 8, phô diễn một kiểu dáng trang trí thuộc trường phái “Thích gì bôi nấy”, bất chấp cảnh quan môi trường, thẩm mỹ đô thị! “Tích tiểu thành đại”, một xu hướng “thẩm mỹ trọc phú” trong lĩnh vực kiến trúc nhà ở thực sự đang khuynh loát bộ mặt kiến trúc thành phố. Thực trạng kiến trúc bày ra trước mắt khách phương xa một thực trạng xã hội: “*chen lán để sống!*”

Cũng từ ngày mở cửa, nhiều “cao ốc” đua nhau mọc lên, tập trung với mật độ cao ở khu trung tâm thành phố. Đi tiên phong trong lĩnh vực này là các công trình khách sạn hiện đại, tạo cơ sở cho ngành du lịch cất cánh. Tiếp đến là các cao ốc văn phòng. Chỉ cần đi xa vài tháng, lúc trở về đã thấy thành phố có những nét đổi thay. Những khối kiến trúc đồ sộ, sáng choang vật liệu tân kỳ. Nhiều toà nhà như những tấm gương khổng lồ, phản chiếu trời, mây, nước, chỉ trông thấy trên màn hình, nay mọc lên sừng sững, hiện hữu ngay trên những nẻo đường quen thuộc. Trên những đại lộ Nguyễn Huệ, Lê Lợi, Hàm Nghi, người Sài Gòn đã có thể “ngửi thấy mùi” kiến trúc hiện đại của một Singapore, một Koulalampour, Bangkok...! Đi trên cầu Sài Gòn, cao ốc 33 tầng của công ty loãn doanh Luks – Lavico hiện lên sừng sững, có cảm giác như ngã tư Lê Duẩn – Đinh Tiên Hoàng ở đâu đó, ngay trước đầu xe. Đường phố thêm nhiều siêu thị, nhiều salon ô tô, cửa chính sáng choang, nhân viên trang phục như các hoàng tử. Ven đô, nhiều nhà máy sân vườn rực rỡ. Bộ mặt kiến trúc thành phố hiện ra như trong giấc mơ, khiến nhiều người Việt xa xứ lâu năm, ngày trở về, không khỏi ngạc nhiên, sững sờ!

Tuy nhiên, sau những choáng ngợp ban đầu, có cảm mơ hồ thành phố dường như hẹp lại, chật chội hơn, và ...xa lạ hơn!? Những cao ốc sang trọng do người nước ngoài đầu tư, vẽ kiểu, sử dụng khai thác, hình như chưa tạo được mối liên hệ nào đó với phần đông người Sài Gòn, đang tất bật trong cuộc mưu sinh. Những kiểu dáng kiến trúc kia cứ như “một ông Tây

kiêu kỳ” trong cuộc giao tiếp đô thị mà dân chúng phần đông còn lam lũ. Nhiều không gian kiến trúc thân thuộc, tồn tại trong đời sống người dân đã nhiều năm qua bị phá vỡ một cách oan uổng! Vương cung thánh đường với bưu điện thành phố trên công trường Công Xã Paris vốn là một không gian kiến trúc cân đối, nay bỗng bị vây chặt, chèn ép bởi ba bốn toà cao ốc, mỗi toà một kiểu, kiểu nào cũng như muốn khoe khôn khoe khéo cho riêng mình, phá vỡ sự hài hòa vốn có. Người Sài Gòn dí dỏm, đổi tên là công trường “Thập cẩm”. Trên đường Pasteur, xuất hiện một toà cao ốc mà một thời báo chí đặt tên là “Tòa nhà kỳ dị” và yêu cầu đập bỏ với nhiều lý do, trong đó có một lý do là kiến trúc quá xấu, làm hỏng không gian quần thể kiến trúc khu trung tâm! Còn nhiều “Tòa nữa mà sự có mặt không những không làm cho thành phố đẹp thêm mà ngược lại. Công viên Lý Tự Trọng, một cây cổ thụ ngoài hai trăm tuổi, nhiều năm qua phủ bóng cho một sân khấu ca nhạc dân tộc cuốn hút khán giả hàng đêm, đã “chết” theo đúng nghĩa vật chất của từ ngữ này, do bị đứt rễ sau khi một công trình kiến trúc cao tầng mọc lên bên kia hàng rào! Và đường Đồng Khởi, một thành phố nhỏ xinh đẹp, một thứ “Hàng Ngang, Hàng Đào” của Sài Gòn ba trăm năm, cũng đang bị đập phá để xây dựng nhà cao tầng!!!

Công cuộc cải tạo, xây dựng và phát triển một thành phố Hồ Chí Minh hiện đại, giàu bản sắc dân tộc mới chỉ bước những bước khởi đầu. Công cuộc sẽ làm còn lớn gấp ngàn lần những gì chúng ta trông thấy hôm nay, và, chúng ta vẫn đầy hi vọng vào một thành phố Hồ Chí Minh mơ ước đang hiện dần ở cuối chân trời.